**Tiết 81,82,83**

**BÀI 6: TRUYỆN NGỤ NGÔN VÀ TỤC NGỮ**

(Thời gian thực hiện: 12 tiết)

**VIẾT: VIẾT BÀI VĂN PHÂN TÍCH ĐẶC ĐIỂM NHÂN VẬT**

(Thời gian thực hiện: 03 tiết)

**1. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

***1.1. Năng lực đặc thù:***

- Viết được bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong truyện ngụ ngôn.

***1.2. Năng lực chung:***

- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm

- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà

- Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản

**2. Phẩm chất:**

- Có quan niệm sống đúng đắn và ứng xử nhân văn; khiêm tốn và ham học hỏi; tự tin, dám chịu trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Thiết bị dạy học: Máy chiếu, máy tính

- Học liệu: KHBD, Sgk, Sgv

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Bưới 1:. Hoạt động 1: Mở đầu (5p)**

**a) Mục tiêu**: Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b) Nội dung**: Nêu cảm nhận về truyện ngụ ngôn đã học

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d) Tổ chức thực hiện**:

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

GV yêu cầu HS kể tên một số truyện ngụ ngôn mà em đã học, đã đọc và nêu ấn tượng, cảm nhận riêng của mình về một nhân vật trong truyện ngụ ngôn mà em thích nhất**.**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS suy nghĩ cá nhân

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

HS chia sẻ cảm nhận cá nhân

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV dẫn dắt vào nội dung tiết học: *Khi đọc một tác phẩm truyện nói chung và truyện ngụ ngôn nói riêng, chắc hẳn sẽ có những nhân vật để lại cho em những ấn tượng sâu sắc và muốn viết bài văn chia sẻ ý kiến của mình về đặc điểm của nhân vật ấy. Vậy làm thế nào để phân tích đặc điểm của nhân vật trong một truyện ngụ ngôn? Làm sao để thuyết phục được người đọc, người nghe về ý kiến, quan điểm của mình? Phần bài học này sẽ giúp các em giải đáp những câu hỏi ấy.*

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (115p)**

**a) Mục tiêu:**

- Viết được bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong truyện ngụ ngôn.

**b) Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức đã học, tiến hành trả lời các câu hỏi.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời, sản phẩm của HS

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  HS nhớ lại kiến thức bài 3 ( học kì I), đọc phần Định hướng (sách giáo khoa trang 14) và trả lời các câu hỏi:  + *Thế nào là phân tích đặc điểm nhân vật?*  *+ Đặc điểm của nhân vật thường được thể hiện qua những phương diện nào?*  *+ ? Bài phân tích đặc điểm nhân vật thuộc thể loại nào?*  *+ ? Để viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong truyện ngụ ngôn, em cần chú ý những yêu cầu nào?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  + Tổ chức chia sẻ cặp đôi theo câu hỏi (dựa vào phần định hướng trong SGK)  + GV quan sát, khuyến khích  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  + Đại diện một số cặp đôi phát biểu.  + Các HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung nếu cần.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  - GV nhận xét sản phẩm của HS và chốt kiến thức. | | **I. ĐỊNH HƯỚNG**  **1. Phân tích đặc điểm nhân vật là gì?**  - Phân tích đặc điểm nhân vật là nêu lên nhận xét về các đặc điểm của nhân vật và làm sáng tỏ các đặc điểm ấy.  - Đặc điểm của nhân vật thường được thể hiện qua những nét tiêu biểu như: lai lịch, hoàn cảnh, hình dáng, cử chỉ, hoạt động, lời nói, ý nghĩ….  **2. Yêu cầu đối với kiểu bài phân tích đặc điểm nhân vật trong truyện ngụ ngôn:**  - Giới thiệu được nhân vật cần phân tích:  Nhân vật trong truyện ngụ ngôn có thể là con người, có thể là sự vật hoặc các con vật được nhân hoá, có đặc điểm như con người.  - Nêu nhận xét về đặc điểm nhân vật và phân tích, làm sáng tỏ đặc điểm ấy thông qua những chi tiết tiêu biểu.  - Bố cục của bài viết cần đảm bảo:  + *Mở bài:* Giới thiệu cần phân tích và khái quát đặc điểm nổi bật của nhân vật.  *+ Thân bài:* Lần lượt phân tích và làm sáng tỏ từng đặc điểm của nhân vật thông qua các chi tiết cụ thể trong tác phẩm ( lai lịch, hoàn cảnh, cử chỉ, hành động, suy nghĩ…)  *+ Kết bài:* Khái quát lại đặc điểm của nhân vật, nêu ý nghĩa hoặc rút ra bài học sâu sắc. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  *? Nhắc lại các bước cần thực hiện khi thực hành viết một bài văn hoàn chỉnh?*   * GV yêu cầu HS đọc đề bàivà thực hiện các bước tạo lập văn bản:   + GV hướng dẫn HS chuẩn bị trước khi viết bài  + GV hướng dẫn HS xác định đặc điểm nhân vật ( theo bảng hướng dẫn)  - GV hướng dẫn HS tìm ý và lập dàn ý:  + HS tìm ý bằng cách trả lời các câu hỏi  + HS lập dàn ý cho bài văn theo bố cục 3 phần: MB – TB – KB   * Hướng dẫn HS viết thành bài hoàn chỉnh.   Hướng dẫn HS dùng bảng kiểm bài văn phân tích đặc điểm nhân vật để tự kiểm tra, điều chỉnh  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  + Tổ chức trao đổi theo câu hỏi, thực hiện nhiệm vụ.  + HS dự kiến sản phẩm  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  + GV quan sát, tổ chức cho 2 HS trao đổi bài, tiếp tục dùng bảng kiểm để góp ý cho nhau và chỉnh sửa, hoàn thiện bài viết.   * HS thảo luận, trình bày kinh nghiệm đã học được từ quá trình viết của bản thân và những gì học hỏi được từ bạn.   **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV nhận xét, đánh giá, bổ sung khen ngợi những bài viết sáng tạo, chân thành, có cảm xúc...đảm bảo yêu cầu. Khích lệ HS chưa đạt được yêu cầu nỗ lực hơn.   * GV rút ra kinh nghiệm viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong tác phẩm văn học   - GV phát bảng kiểm, lựa chọn, gọi HS đối chiếu và trình bày bài văn của mình. HS khác theo dõi, lắng nghe, đối chiếu với bảng kiểm để nhận xét, góp ý, chữa mẫu; sau đó tổ chức cho HS đánh giá chéo bài viết của bạn.  **BẢNG KIẾM**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Các phần | Nội dung kiểm tra | Đạt | Chưa đạt | | Mở bài | Giới thiệu được nv cần phân tích |  |  | | Nêu được ý kiến của người viết về đặc điểm nhân vật |  |  | | Thân bài | Nêu được ít nhất hai đặc điểm của nv |  |  | | Phân tích và làm sáng tỏ từng đặc điểm của nv |  |  | | Trích dẫn các chi tiết cụ thể (hoàn cảnh, cử chỉ, hành động, ý nghĩ...) |  |  | | Sắp xếp các ý theo trình tự hợp lí |  |  | | Kết bài | Khẳng định lại ý kiến của người viết về đặc điểm nhân vật |  |  | | Nếu cảm nghĩ và rút ra bài học |  |  | | Không mắc lỗi diễn đạt, lỗi chính tả |  |  | | **II. THỰC HÀNH**  - Cần đảm bảo 4 bước:  + Chuẩn bị  + Tìm ý và lập dàn ý  + Viết bài văn hoàn chỉnh  + Kiểm tra lại và sửa chữa  **Đề bài: *Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật người thợ mộc trong truyện ngụ ngôn “Đẽo cày giữa đường”.***  **1. Bước 1: Chuẩn bị**  - Đọc và xác định yêu cầu của bài tập  - Đọc lại truyện, xem lại nội dung đọc hiểu truyện ngụ ngôn “Đẽo cày giữa đường”  (-> Nội dung: Kể về một anh thợ mộc dốc hết vốn mua gỗ về đẽo cày bán. Khi đẽo cày ai khuyên gì anh ta cũng làm theo và kết quả là không có tác dụng gì và vốn liếng đi đời nhà ma)  - Xác định đặc điểm nhân vật mà em định viết ( có thể theo bảng sau:   |  |  | | --- | --- | | Nhân vật cần phân tích: ……………….  Truyện: ……………………………… | | | Phương diện | Biểu hiện trong truyện | | Hoàn cảnh |  | | Cử chỉ, hành động |  | | Suy nghĩ |  | | …. |  | | -> ***Đặc điểm nhân vật:*** một người không có chính kiến lập trường riêng; người thiếu kiến thức, thiếu bản lĩnh. | |   **2**.**Bước 2:** **Tìm ý và lập dàn ý**  **- HS tìm ý cho bài viết bằng cách đặt và trả lời các câu hỏi:**  **+** Truyện viết về sự kiện gì, có những nhân vật nào, ai là nhân vật chính?  + Nhân vật chính là người như thế nào? (Nêu các đặc điểm của nhân vật và các biểu hiện cụ thể trong tác phẩm).  + Em có nhận xét, đánh giá gì về nhân vật? (Nêu lên những cảm xúc, suy nghĩ về đặc điểm của nhân vật,...).  ***- Lập dàn ý bằng cách dựa vào các ý đã tìm được, sắp xếp lại theo ba phần lớn của bài văn, gồm:***  ***Mở bài*:** Giới thiệu đặc điểm nổi bật của nhân vật người thợ mộc trong truyện ngụ ngôn Đẽo cày giữa đường.  ***Thân bài*:**  + Lần lượt phân tích và làm sáng tỏ từng đặc điểm của nhân vật người thợ mộc thông qua các chi tiết cụ thể (hoàn cảnh, cử chỉ, hành động, ý nghĩ,...).  + Nêu nhận xét của em về nhân vật người thợ mộc.  ***Kết bài*:** Qua việc phân tích đặc điểm nhân vật người thợ mộc, nêu lên ý nghĩa hoặc bài học sâu sắc.  **3. Bước 3: Viết**  Dựa vào dàn ý, viết thành bài văn  **4. Bước 4: Kiểm tra, chỉnh sửa bài viết**  - Kiểm tra lại xem bài viết đã đầy đủ, chính xác như yêu cầu của để bài hay chưa.  -Tự phát hiện và biết cách sửa các lỗi về viết như:  +Lỗi về ý: thiếu ý (ý sơ sài, chưa nêu hết được những điều cần nói), ý lộn xộn (các ý không được sắp xếp theo một trình tự hợp lí), lạc ý (nếu các ý không liên quan đến nội dung bài yêu cầu); ý tản mạn (nếu các ý không tập trung vào nội dung chính của bài viết),...  + Lỗi về diễn đạt (dùng từ, viết câu), chính tả,... | |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập + Vận dụng** (10p)

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân làm bài tập của GV giao.

**c) Sản phẩm:**Bài làm của học sinh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

Gv cho 1-2 HS lên tập nói.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện theo yêu cầu.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV đánh giá bài làm của HS bằng nhận xét.

**\*Hướng dẫn học bài VN và chuẩn bị bài sau: (5p)**

**- Bài cũ**: Tự kiểm tra lại bài viết ở nhà.

**- Bài mới:** Soạn “Nói và nghe”

**Tiết 84**

**BÀI 6: TRUYỆN NGỤ NGÔN VÀ TỤC NGỮ**

(Thời gian thực hiện: 12 tiết)

**NÓI VÀ NGHE: KỂ LẠI TRUYỆN NGỤ NGÔN**

(Thời gian thực hiện: 01 tiết)

**1. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

***1.1. Năng lực đặc thù:***

- Biết kể lại một truyện ngụ ngôn và vận dụng tục ngữ trong đời sống.

***1.2. Năng lực chung:***

- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm

- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà

- Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản

**2. Phẩm chất:**

- Có quan niệm sống đúng đắn và ứng xử nhân văn; khiêm tốn và ham học hỏi; tự tin, dám chịu trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Thiết bị dạy học: Máy chiếu, máy tính

- Học liệu: KHBD, Sgk, Sgv

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Bưới 1: Hoạt động 1: Mở đầu (5p)**

**a) Mục tiêu**: Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b) Nội dung**: Nêu cảm nhận về truyện ngụ ngôn đã học

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d) Tổ chức thực hiện**:

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

GV mở youtube cho HS nghe kể truyện ngụ ngôn: *Hai chú Gấu tham ăn*

? Nhận xét về ngôi kể và giọng kể trong đoạn video đã xem.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS suy nghĩ cá nhân

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

HS chia sẻ cảm nhận cá nhân

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV dẫn dắt vào nội dung tiết học: *Em đã được học, đọc thêm và nghe kể nhiều truyện ngụ ngôn. Giờ học hôm nay sẽ giúp các em biết cách kể lại một truyện ngụ ngôn, biết vận dụng và thưởng thức những cách kể khác nhau để rèn kĩ năng kể chuyện cho mình.*

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (30p)**

**a) Mục tiêu:**

- Biết kể lại một truyện ngụ ngôn và vận dụng tục ngữ trong đời sống.

**b) Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức đã học, tiến hành trả lời các câu hỏi.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời, sản phẩm của HS

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  + *Thế nào là viết bài nói kể lại một* truyện ngụ ngôn  *+ Theo em, trong bài nói kể về một* truyện ngụ ngôn, *người nói nên xưng ở ngôi thứ mấy?*  *+ Bài nói kể lại một* truyện ngụ ngôn *cần chú ý những yêu cầu nào?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  + Tổ chức chia sẻ cặp đôi theo câu hỏi (dựa vào phần định hướng trong SGK)  + GV quan sát, khuyến khích  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  + Đại diện một số cặp đôi phát biểu.  + Các HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung nếu cần.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  - GV nhận xét sản phẩm của HS và chốt kiến thức. | | **I. ĐỊNH HƯỚNG**  **1. Khái niệm**: Kể lại một truyện ngụ ngôn là hình thức dùng lời của em để kể cho người khác nghe về một câu chuyện đã học hay đã đọc.  Truyện ngụ ngôn được kể lại có thể là truyện Việt Nam hoặc nước ngoài  **2. Yêu cầu chung:** Để kể lại một truyện ngụ ngôn, cần:  - Lựa chọn truyện ngụ ngôn mà em yêu thích  - Bám sát cốt truyện nhưng kể lại bằng lời của người kể, kết hợp với các yếu tố phi ngôn ngữ để thể hiện suy nghĩ, cảm xúc và thái độ của mình sinh động hơn  - Lập dàn ý cho bài kể  - Khi kể, phải dùng từ ngữ chính xác, trình bày nội dung rõ ràng, mạch lạc; biết sử dụng điệu bộ, cử chỉ để hỗ trợ, nhằm giúp cho người nghe tiếp nhận đạt hiệu quả cao nhất; sử dụng những cách nói thú vị, dí dỏm, hài hước.  - Đảm bảo thời gian theo quy định. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  *? Nhắc lại các bước cần thực hiện khi thực hành nói và nghe một bài văn hoàn chỉnh?*  ?Trước khi nói, hãy trả lời các câu hỏi sau:  - Bài nói nhằm mục đích gì?  - Người nghe là ai?  - Em chọn không gian nào để thực hiện bài nói (trình bày)?  - Em dự định trình bày trong bao nhiêu phút?  ? Hãy tìm ý và lập dàn ý cho bài nói của mình?  - Có thể sử dụng thêm tranh ảnh, đạo cụ…để bài nói thêm sinh động và hấp dẫn hơn.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  + HS xem lại nội dung đọc hiểu truyện ngụ ngôn “ Ếch ngồi đáy giếng”  + HS tìm ý, lập dàn ý cho bài nói.  + HS tập trình bày sản phẩm một mình, trước nhóm; các em khác nghe, góp ý bằng phiếu học tập.  + GV quan sát, khuyến khích  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  + GV quan sát, tổ chức cho 2 HS trao  **Bước 4: Kết luận, nhận định** (GV)  Em hãy tự tập luyện bằng cách:  - Đứng trước gương để tập kể lại câu chuyện.  - Tự điều chỉnh giọng điệu, ngữ điệu, nét mặt…. cho phù hợp để tạo sức hấp dẫn cho bài nói**.**  - Em có thể rủ nhóm cùng tập luyện hoặc nhờ bố mẹ quay lại video bài tập luyện của mình để xem lại, tự điều chỉnh hoặc gửi video cho các bạn trong nhóm để cùng góp ý cho nhau.  - Đối chiếu bảng kiểm bài nói để kiểm tra, tự chỉnh sửa phần nói của mình. | **II. THỰC HÀNH**  - Cần đảm bảo 4 bước:  + Chuẩn bị  + Tìm ý và lập dàn ý  + Nói và nghe  + Kiểm tra lại và sửa chữa  **Đề bài:** Kể lại truyện ngụ ngôn “Ếch ngồi đáy giếng”.  **1. Trước khi nói**  **a. Chuẩn bị nội dung nói**  **-** Xác định đề tài, người nghe, mục đích, không gian và thời gian nói (trình bày).  - Xem lại nội dung đọc hiểu truyện ngụ ngôn “ Ếch ngồi đáy giếng”  - Chuẩn bị các từ, câu dẫn dắt, chào hỏi, kết nối các phần.  - Xác định giọng kể, ngữ điệu, điệu bộ, nét mặt,… cho phù hợp với sự việc, nội dung câu chuyện.  - Chuẩn bị các phương tiện như tranh ảnh, video…và máy chiếu, màn hình ( nếu có)  **b. Tìm ý, lập dàn ý**  ***- Tìm ý cho bài nói bằng cách đặt và trả lời các câu hỏi sau:***  + Truyện ngụ ngôn kể về sự kiện gì? (Truyện kể về sự kiện: ếch ở dưới giếng lâu ngày nên chỉ thấy bầu trời thông qua miện giếng và thấy bầu trời bé bằng chiếc vung.)  + Truyện có nhân vật chính nào? (Nhân vật chính: chú ếch)  + Diễn biến câu chuyện (mở đầu, phát triển, kết thúc) ra sao? ( Diễn biến câu chuyện: Mở đầu: giới thiệu chú ếch và hoàn cảnh sống-> phát triển: chú ếch kêu to, ra oai với mọi người và nghĩ mình là nhất. Một hôm ra khỏi giếng vẫn giữ thói hung hang ngang tàng -> kết thúc: bị trâu giẫm bẹp.)  + Bài học rút ra từ câu chuyện là gì? (Môi trường sống nhỏ hẹp, tù túng, không giao lưu làm hạn chế hiểu biết về thế giới xung quanh. Sống lâu trong môi trường nhỏ hẹp sẽ dần hạn chế sự hiểu biết. Từ những hiểu biết hạn hẹp, dễ trở nên nông cạn, chủ quan, kiêu ngạo sẽ phải trả giá rất đắt)  ***- Lập dàn ý cho bài nói bằng cách lựa chọn, sắp xếp các ý theo bố cục ba phần:***  **+ Mở đầu**  Giới thiệu khái quát về truyện ngụ ngôn *Ếch ngồi đáy giếng.*  **+ Nội dung chính**  Lựa chọn và sắp xếp các ý tìm được từ truyện ngụ ngôn *Ếch ngồi đáy giếng* theo một trình tự hợp lí.  **+ Kết thúc**  Nhận xét, đánh giá chung về nhân vật con ếch trong câu chuyện.  Nêu ý nghĩa và bài học cho bản thân từ truyện ngụ ngôn *Ếch ngồi đáy giếng*.  **c. Luyện tập nói**  **d. Chỉnh sửa bài nói**  \* **Bảng kiểm bài nói:**   |  |  | | --- | --- | | **Nội dung kiểm tra** | **Đ/CĐ** | | Bài nói có đầy đủ 3 phần |  | | Người kể trình bày ngắn gọn, rõ ý về diễn biến của các sự việc trong câu chuyện |  | | Sử dụng hình ảnh, từ ngữ, giọng điệu phù hợp |  | | Thể hiện được tính hài hước, triết lí của truyện ngụ ngôn |  | | Chủ động, tự tin, giao tiếp với người nghe |  | | Sử dụng các phương tiện hỗ trợ phù hợp |  | | Thực hiện đúng thời gian  quy định. |  | | |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ**:  - Gọi một số HS trình bày bài nói trước lớp. Còn những HS khác lắng nghe, quan sát, theo dõi và điền vào phiếu đánh giá bài nói cho bạn  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ được phân công**  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **Bước 4: GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ.** | **2. Trình bày bài nói.**  **Khi thực hiện bài kể chuyện cần lưu ý:**  - Dựa vào dàn ý để kể lại truyện ngụ ngôn trước tổ, lớp.  - Bảo đảm nội dung kể, tránh viết thành văn để đọc; sử dụng điệu bộ sao cho hấp dẫn, lôi cuốn người nghe; sử dụng các phương tiện hỗ trợ phù hợp.  - Thực hiện đúng thời gian dự kiến; điều chỉnh giọng nói, cách kể; quan sát thái độ, lắng nghe ý kiến phản hồi của người nghe.  - Có thể trả lời câu hỏi của người nghe trong và sau khi kể. | |
| **\* Bước 1: GV giao nhiệm vụ**: Gọi một số HS trình bày phần nhận xét đánh giá của mình về bài nói trước lớp của bạn. Còn những HS khác lắng nghe, quan sát, theo dõi vào phiếu đánh giá bài nói cho bạn  -HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **\* Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ được phân công**  **\* Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **\* Bước 4: GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ.** | **3. Trao đổi, thảo luận về bài nói**  **Người nghe:**  - Tóm tắt được nội dung câu chuyện do người khác trình bày.  - Có thể nêu ý kiến của mình nếu thấy có sự khác biệt.  - Nhận xét được điểm mạnh và điểm yếu về cách thức trình bày của người nói (đối chiếu bảng kiểm)  - Đặt câu hỏi về những vấn đề mà bản thân chưa rõ hay muốn rõ hơn. | |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập + Vận dụng** (5p)

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân làm bài tập của GV giao.

**c) Sản phẩm:**Bài làm của học sinh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

HS chuyển dàn ý bài nói của mình cho HS khác chấm.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện theo yêu cầu.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV đánh giá bài làm của HS bằng nhận xét.

**\*Hướng dẫn học bài VN và chuẩn bị bài sau: (5p)**

**- Bài cũ**: Tự kiểm tra lại bài nói ở nhà.

**- Bài mới:** Soạn “*Những cánh buồm*”